

Hẻm ba tám tư.

Nơi tôi được sinh ra và lớn lên là hẻm 384 nằm trên đường Lý thái tổ, nay thuộc quận 10 phường 10. Con hẻm này có cái chợ mang tên „chuồng bò“ được tính là ngã thứ bảy, mọi người hay gọi là “bùng binh ngã bảy“. Còn cái tên chợ chuồng bò nó xuất hiện từ lúc nào thì không ai biết.

Chuyện này tôi nghe Bà ngoại kể. Nghe đâu từ thời Pháp thuộc, những người Ấn độ đến đây khai thác, họ nuôi bò lấy sữa. Lúc ấy vùng này còn là mảnh đất hoang vu, nên họ tha hồ chăn nuôi. Cho đến khi có cuộc di cư vĩ đại chạy trốn cộng sản của người miền bắc vào nam, thì người Ấn mới khoanh vùng rồi chiếm hữu thành của riêng họ. Lâu dần rồi những người di cư tìm đất sống. Họ đã đến mảnh đất này thương lượng, mua lại những phần đất đã được chia ra và giấy tờ bán đất sang tay được ký giữa hai bên hình thành.

Kể từ đó những mái nhà được dựng lên một cách tạm bợ đơn sơ. Vì số lượng người nhập cư mỗi ngày một đông hơn, nên nhu cầu mua bán cũng tăng dần theo, làm cho mảnh đất hoang vu ngày nào nay bỗng chốc hồi sinh, tạo dựng nên một đời sống mới cho những người di cư. Vì thế, cái tên chợ chuồng bò có thể từ đó xuất phát trên mảnh đất nuôi bò xưa kia của người Ấn độ.

Năm tôi bắt đầu đi học. Trong xóm có thằng Khen là bạn cùng lớp, tụi tôi hay gọi nó là “Khen đen“ vì ba má nó là người Ấn chính gốc, nhưng nói tiếng Việt rất rành. Chiều đến chúng tôi thường kéo qua nhà nó chơi, vì nhà nó có cái sân rất rộng có trồng mấy cây mận, ổi, và nhất là được má nó cho tụi tôi uống sữa dê có mùi vị mà lúc đầu tôi không thể nào uống được. Trong nhà nó có thờ hình tượng rất nhiều tay, nhiều màu sắc cùng với chữ viết ngoằn ngoèo, và cả những mùi hương khó chịu, mà mỗi lần qua chơi tôi phải bịt mũi, nhăn nhó. Lâu ngày tụi tôi quen dần với những hình ảnh đó, cảm thấy không còn sợ hãi như lúc ban đầu.

Xin trở lại cái chợ chuồng bò. Hình ảnh „biểu tượng“ đầu tiên trước khi vào chợ, bên trái là đồng rác cao khỏi đầu người, sau này được xây thêm tường để rác khỏi tràn ra, bên phải là tiệm thuốc tây, kế đến là nhà in và đóng sách, đối diện là nhà may Giang (Ông chú). Vào sâu hơn một chút sẽ gặp ngay một căn nhà được xây cất khá khang trang có tường rào xung quanh mang tên „chẩn y viện“, nơi đây tôi cũng đã có lần được mẹ dẫn đến chích ngừa. Đoạn giữa của chợ có cái „máy nước“ chảy suốt ngày cho mọi người tự do sử dụng. Ban đêm nhiều gia đình đem quần áo ra giặt tại chỗ.

Cuối chợ có lò nhôm, lò bún do người bắc di cư làm chủ, và có cả cái đèn đồng bóng, nơi tụ họp của mấy bà bắc kỳ suốt ngày mặc áo dài, đầu đội khăn, lưng buộc vải, chân mang hài, nhảy nhót lung tung. Sau lưng là con hẻm dẫn ra nhà thờ Vinh Sơn nằm trên đường Trần quốc Toản (3 tháng 2). Ở đây, buổi sáng những người buôn bán ở xa đổ về họp chợ rất sớm từ ba đến bốn giờ rồi kéo dài đến trưa là tan chợ. Những gian hàng cũng như những gánh hàng rong được sắp xếp hai bên thứ tự, tiện lợi cho việc mua bán chọn lựa. Tuy nhiên, họp chợ buổi sáng chỉ chiếm có một nửa đoạn đường của hẻm 384. Sau 14 giờ (mình hay gọi 2 giờ trưa) bà con lại tụ tập đoạn cuối của con hẻm.

Có thể nói dân trong hẻm không ai lại không biết quán cà phê của chú Bảy, vì là xóm lao động nên quán chú lúc nào cũng đông khách, cà phê chú pha thơm phức cả một góc chợ. Ở trong tiệm, trên bàn chú bày thêm vài cái bánh tiêu, giò cháo quẩy, còn thím Bảy cùng mấy người con lo nấu cà phê phục vụ khách. Chú là người đầu tiên trong xóm sắm xe hơi hiệu Peugeot thường hay đậu ngay quán.

Tiệm thuốc bắc Hoa sinh Đường cũng nằm ngay trong con hẻm. Bà ngoại tôi thường ra đây để được ông “Thầy thuốc tàu” bắt mạch “cắt thuốc” và tôi cũng được cho vài viên xí muội ngậm mặn chát.

Sau này còn có thêm trường tiểu học (quên tên), phòng khám răng, tiệm hớt tóc, chỗ chơi Bida. Tất cả những con đường đất lần hồi được đổ xi măng. Mọi người góp tiền nhờ công ty điện lực xây dựng cột điện nên trong xóm ban đêm luôn có ánh đèn, làm cho bộ mặt con hẻm 384 nhất là chợ chuồng bò thêm phần khởi sắc, gạt bỏ đi những ý tưởng quê mùa của cái tên “chuồng bò”.

Lớn lên mới biết chung quanh tôi toàn là người trong họ, mà tôi gọi bằng Bác, bằng Mợ. Vì thế tôi hay la cà ghé chơi để được các Bác cho cái bánh đôi khi viên kẹo (ăn chực bằm sinh).

Việc gọi tên con hẻm 384 thật là bất công. Có lẽ vào thập niên 50-60 dân cư còn thưa thớt, nên đường Lý Thái Tổ thì gọi là “Đại lộ nổi dài”, còn chợ chuồng bò được tính là ngã thứ 7 thì sao gọi là “hẻm” được. So ra thì nên gọi là đường 384 mới xứng đáng “tầm cỡ” của nó.

Vì hẻm 384 có rất nhiều nhà mang nhiều số, thí dụ nhà tôi số: 384 “xiệc” 40 “xiệc” 9 (viết 384/40/9) (sur tiếng Pháp có nghĩa là trên) được ghi tên trên giấy khai sinh là đường Lý Thái Tổ. Ngoài ra còn có nhiều nhà mang số khác nhau, cũng “ xiệc xiệc dưới “ nữa.... đủ biết là con hẻm 384 khá rộng lớn. Sơ qua để các bạn thấy cấu trúc hạ tầng cơ sở của xã hội miền nam trước 1975 khá hoàn chỉnh trong một con hẻm.

Năm Mậu thân 1968. Vào dịp Tết, việt cộng đốt phá nhiều gian hàng ở nhiều chợ trong Sài Gòn. Nhưng may mắn chợ Chuông bò vẫn bình yên.

Xin kể thêm một chuyện mà cả đời tôi không quên. Đó là chợ chiều ngay nhà tôi có “Bà Lang”. Đến giờ họp chợ bà ta gánh đôi gánh một bên có cái lò than, còn một bên là nồi nước với những ống hơi bằng tre nhỏ bít một đầu. Đồ các bạn bà ta sẽ làm gì với những dụng cụ này.

Khách của bà gồm đủ mọi thành phần, mọi lứa tuổi. Nhưng có lẽ nhiều nhất là mấy bà hàng rong trong xóm. Tất cả đều nhờ một tay bà trị bệnh... từ đau lưng, nhức mỏi đến trúng gió đều đến bà. Phương pháp trị bệnh này được gọi là “cắt lể”, đây là phương pháp chữa bệnh dân gian. Bệnh nhân của bà ngồi xồm trên cái ghế con, kéo áo lên để lộ tấm lưng trần, xong bà lấy một miếng lưới lam đã cũ, có khi là miếng miếng chai rạch trên lưng người bệnh những vết nhỏ. Bằng những thao tác rất chuyên nghiệp, tay bà như múa trên lưng con bệnh và rồi từ những vết cắt chảy ra vài giọt máu. Bà lau lưng con bệnh bằng một cái khăn, vừa vắt khăn xong bà mời lửa từ ông lò bằng những tờ giấy báo cắt nhỏ, hơ vào trong ống tre rồi úp lên trên vết cắt (một hình thức đốt không khí-Vakuum). Có vài bệnh nhân trong lúc ngồi trị bệnh vẫn hí húp cháo. Sau đó bà tháo gỡ những ống tre trên lưng bệnh nhân rồi bỏ vào trong nồi nước nấu lại để dùng cho người sau, đến nồi nồi nước đục ngầu trông ớn lạnh. Thế mới có câu: “Thầy lang cắt lể, đồ tể thời nay”. Không biết có ai “oan mạng” với cách trị bệnh quá ư là “thủ công” này không. Chứ hồi đó tôi thấy bà rất đông khách.

Viết về con hẻm 384 với bao kỷ niệm thời thơ ấu, mang đến cho tôi nhiều bồi hồi, xúc cảm. Nay chắc đã nhiều thay đổi. Tuổi thơ chợt hiện về, nhớ xe nước mía có con bạn học cùng lớp, chắc giờ này có kẻ gọi bằng Bà.

*Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy
Ngàn năm chưa dễ đã ai quên
(Thơ Thế Lữ)*

40 năm Quốc hận...riêng tặng ACE LD Sào Nam
Ngựa cương quyết